

Số: /BC- UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

## BÁO CÁO

### Về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư công, xuất nhập khẩu, 02 Chương trình MTQG năm 2023 trên địa bàn huyện Tuy Phước để làm việc với đoàn công tác do Thành viên Chính phủ chủ trì

Thực hiện Văn bản số 3109/SKHĐT-TH ngày 14/11/2023 của Sở Kế hoạch & Đầu tư Bình Định về việc chuẩn bị nội dung làm việc với đoàn công tác do Thành viên Chính phủ chủ trì về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư công, xuất nhập khẩu, 03 CT MTQG năm 2023; Qua kiểm tra rà soát, UBND huyện Tuy Phước báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư công, xuất nhập khẩu và 02 Chương trình MTQG năm 2023 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

#### 1. Tình hình sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng, xuất nhập khẩu cả năm 2023

##### a) Tình hình sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu:

- Tình hình sản xuất kinh doanh:

Giá trị sản phẩm công nghiệp năm 2023 ước đạt 4.823.259 triệu đồng, đạt 96,94% Kế hoạch năm, tăng 2,76% so với cùng kỳ; Đây là mức tăng trưởng thấp nhất từ năm 2015 đến nay trên địa bàn huyện, do năm 2023 các ngành sản xuất đồ gỗ, nhựa giả mây, may mặc gặp nhiều khó khăn trong tìm kiếm đơn đặt hàng.

- Tình hình xuất nhập khẩu:

+ Giá trị kim ngạch xuất khẩu năm 2023 ước đạt 43.615 nghìn USD, đạt 64,14% Kế hoạch năm, giảm 38% so với cùng kỳ.

+ Giá trị kim ngạch nhập khẩu năm 2023 ước đạt 5.103 nghìn USD, đạt 71,87% Kế hoạch năm, giảm 23,32% so với cùng kỳ.

##### b) Tình hình đầu tư xây dựng các dự án trọng tâm, trọng điểm có sức lan tỏa cho phát triển KT-XH của huyện sử dụng vốn ngân sách nhà nước:

###### b.1. Cơ sở hạ tầng khu Tây Nam, thị trấn Tuy Phước:

- Về đất nông nghiệp: Đến nay chi trả xong 55/55 trường hợp với tổng số tiền: 24.869.333.000 đồng.

- Về đất ở: Đối với 11 hộ (3 hộ giải tỏa trắng và 8 giải tỏa một phần) với diện tích: 3.307 m<sup>2</sup> đã chi trả xong.

###### b.2. Xây dựng CSHT phân khu 3 – Phước Lộc:

- Dự án có tổng diện tích: 11,82 ha.

- Đến nay, UBND huyện Tuy Phước đã phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ với diện tích 70.800,6m<sup>2</sup> với số tiền 28.334.091.000 đồng; trong đó chi phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ bị ảnh hưởng là 65 hộ với số tiền 24.886.762.000 đồng, còn lại 03 hộ với 479.612.000 đồng chưa chi do hộ thiếu thủ tục uỷ quyền đại diện và tranh chấp; Còn lại 11 hộ chưa chi do chưa bố trí vốn 5.753.854.000 đồng.

- Đang tiếp tục đo đạc diện tích do thu hồi 1 phần theo yêu cầu hộ bị ảnh hưởng để áp giá tính toán trình phê duyệt phương án GPMB đối với diện tích còn lại.

- Tồn tại: hiện chưa xác định được ranh giới, diện tích dùng để mở rộng trường trung học cơ sở Phước Lộc, xây dựng nhà làm việc công an xã Phước Lộc trong khu quy hoạch cơ sở hạ tầng Phân khu 03 để thực hiện GPMB theo từng dự án riêng.

### **b.3. CSHT khu dân cư Trung Tín 2 thị trấn Tuy Phước:**

- Căn cứ Quyết định số 3299/QĐ-UBND ngày 17/05/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB để xây dựng CSHT khu dân cư Trung Tín 2 tại thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước; Đến nay đã được UBND huyện phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ với diện tích 8.676,5m<sup>2</sup> với số tiền 3.122.522.000 đồng; trong đó chi phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ bị ảnh hưởng là 35 hộ với số tiền 2.753.920.000 đồng.

- Đến nay đã chi trả 2.640.186.000 đồng/34 hộ. Hiện còn 01 hộ chưa nhận tiền 113.734.000 đồng; không chi trả được do thiếu thủ tục, uỷ quyền hoặc uỷ quyền cho người đại diện kê khai (đang canh tác) nhận tiền bồi thường.

- Đang tiếp tục hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đợt 2 với các hộ còn lại ảnh hưởng đến đất ở, công trình vật kiến trúc xây dựng trên đất nông nghiệp.

### **b.4. Dự án: Tuyến đường kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại:**

- UBND huyện đã phê duyệt 14 phương án và chi trả bồi thường với tổng số tiền: 149,210 tỷ đồng (đã trừ tiền bảo vệ đất trồng lúa 15,796 tỷ đồng). Đã tiến hành chi trả: 149,210 tỷ đồng.

- Đối với các trường giải toả một phần và giải toả trắng đã vận động các hộ nhận tiền và tháo dỡ trả lại mặt bằng.

- Về mộ đã di dời xong.

- Đã giao mặt bằng 8,79/8,79 km (đạt 100%) cho đơn vị thi công.

- Đối với hạ tầng điện nước đã thực hiện di dời xong và bàn giao đưa vào sử dụng.

- Về tái định cư:

+ UBND tỉnh đã có Văn bản số 7458/UBND-KT ngày 08/12/2022 đồng ý cho đầu tư xây dựng khu tái định cư với quy mô xây dựng 1,01 ha (bố trí 33 lô tái định cư) tại khu dân cư sau trường tiểu học số 1 thuộc thôn Lục Lễ, xã Phước Hiệp, huyện Tuy Phước. Hiện nay, đã mở thầu và bàn giao mặt bằng khởi công ngày 10/02/2023, tiến độ thực hiện đến nay đạt 100% khối lượng.

+ Đã được UBND tỉnh giao đất tại Quyết định số 2419/QĐ-UBND ngày 04/7/2023.

+ Đã tiến hành đo đạc điều chỉnh lại số lô và diện tích đất bố trí tái định cư để đảm bảo theo giao đất tái định cư theo quy định với tổng số sau khi điều chỉnh: 27 lô. Hiện nay, đã giao đất tái định cư cho các hộ 10 hộ/10 lô, còn lại 17 lô chưa bố trí (trong đó dự kiến cho mua thêm 03 lô theo giá thị trường đối với các trường hợp đồng nhân khẩu).

#### **b.6. Dự án: Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025**

- Chiều dài tuyến đi qua huyện Tuy Phước 10,14 km (trong đó: xã Phước An 4,68 km và Phước Thành 5,460 km) và 880 m đường dẫn.

- Về diện tích đất thu hồi khoảng 79,36 ha/1060 trường hợp (*Đất rừng 29,7 ha; đất ở 4,3 ha; đất trồng lúa 29,53 ha; đất trồng cây lâu năm và trồng cây hàng năm khác 15,83 ha (kể cả đất khác: Nghĩa địa, nương, bờ...)*).

- Phê duyệt phương án bồi thường, GPMB và tái định cư:

+ Đã phê duyệt với **59 đợt**, số tiền **482,43 tỷ** đồng. Trong đó, tuyến chính được 1.126 hộ, diện tích được 79,36ha, đạt **100%**.

+ Đã thông tin giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi trả cho các hộ bị thu hồi đất ở: 170 hộ/182 hộ đạt **93,4%**. Hiện nay, còn lại 12 đất ở chưa thống nhất nhận tiền (*Chủ yếu là tranh chấp thừa, tâm lý y để kéo dài thời gian tháo dỡ*) hiện đang tiếp tục vận động và hoàn chỉnh hồ sơ cưỡng chế thu hồi đất theo quy định.

+ Phần mới bàn giao mốc GPMB điều chỉnh, bổ sung: Ban QLDA85 bàn giao mặt bằng bổ sung thêm **S=1,6ha/182 hộ**; đã lập phương án 166 hộ/1,1ha, Hiện nay đang tiến hành chi trả.

- Bàn giao mặt bằng, chiều dài tuyến chính: Đã bàn giao được **76,42/79,36ha**, đạt **96,2%**; chiều dài được **9,65/10,14km** đạt **95,2%** và đã bàn giao được 880m/880m đường dẫn đạt **100%**.

- Công tác tái định cư:

+ Kết quả thực hiện đầu tư xây dựng các khu tái định cư: Địa phương lập hồ sơ đầu tư xây dựng **04 khu/S=11,89ha/309 lô** đất, tổng mức đầu tư **124,848 tỷ** đồng. Hiện nay, 03 khu tái định cư đang triển khai thi công khối lượng đạt **100%**. Riêng khu Bình An 2, Phước Thành đạt **98%**.

+ Kết quả giao đất tái định cư: Đã bóc thăm giao đất tái định cư được **120/122 hộ** phải bố trí tái định cư, đạt **98,3%**. Hiện còn 2 hộ chưa nhận đất thực địa.

+ Kết quả giao đất tái định cư thực địa: Đã giao đất được **120/122 hộ** phải bố trí tái định cư, đạt **98,3%**

- Đã thực hiện di dời **745/745** ngôi mộ trên tuyến chính, đạt **100%**.

- Di dời hệ thống hạ tầng kỹ thuật do địa phương quản lý: Tổng dự toán thực hiện di dời **20,868 tỷ** đồng, đã triển khai di dời đạt khoảng **98%** (*Đang hoàn thiện đầu nối*).

- Tình hình vốn cấp và kế hoạch chi trả kinh phí bồi thường GPMB:

+ Tổng vốn Bộ GTVT đã cấp: **396,226** tỷ đồng, đạt **82,1%** so với nhu cầu (482,43 tỷ đồng).

+ Kết quả giải ngân đến hiện nay: Đã giải ngân **380,3** tỷ đồng, đạt **96%** vốn cấp; trong đó, diện tích đã chi trả cho tuyến chính được **78,26/79,36 ha**, đạt **98,6%**.

**b.7. Đối với các công trình khác:** Đã phối hợp với chủ đầu tư và địa phương nhận bàn giao tuyến, kiểm kê, đề nghị địa phương xác nhận nguồn gốc đất, hạng đất, nhân hộ khẩu lập tờ trình đề nghị thông báo thu hồi đất và quyết định thu hồi đất làm cơ sở lập phương án để chi trả.

### **c) Tình hình thực hiện 02 Chương trình Mục tiêu Quốc gia:**

#### **c.1. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023:**

##### **\* Vốn đầu tư:**

- Tổng kinh phí thực hiện năm 2023: 16.997,2triệu đồng (trong đó vốn kéo dài 1.869,2triệu đồng).

- Số kinh phí đã thực hiện giải ngân đến ngày 20/11/2023: 12.018,6triệu đồng /16.997,2triệu đồng (trong đó vốn kéo dài: 1.082,2 triệu đồng/ 1.869,2 triệu đồng, đạt 58%), đạt 70%.

- Số kinh phí còn lại chưa thực hiện giải ngân tính đến ngày 20/11/2023: 4.978,6triệu đồng/16.997,2 triệu đồng, chiếm: 30%.

\* Hiện nay các công trình đang triển khai thực hiện và dự kiến giải ngân đến 31/12/2023 giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn, cụ thể :

+ Xã Phước Thuận: 1.491,6 triệu đồng (trong đó vốn kéo dài :784,6 đồng), công trình hiện nay đang ở bước thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.

+ Xã Phước Hưng: 3.000 triệu đồng, công trình hiện nay đang ở bước thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật.

+ Xã Phước An: 287 triệu đồng, công trình đang chuẩn bị nghiệm thu và thanh toán.

+ Xã Phước Sơn: 200 triệu đồng, công trình đã có khối lượng và đang làm thủ tục thanh toán kho bạc.

##### **\* Vốn sự nghiệp:**

- Tổng kinh phí thực hiện năm 2023: 4.881,9 triệu đồng (trong đó vốn kéo dài 234,52triệu đồng).

- Số kinh phí đã thực hiện giải ngân đến ngày 20/11/2023: 1.623,47triệu đồng/4.881,9 triệu (trong đó vốn kéo dài: 84,52 triệu đồng/234,52 triệu đồng, đạt 36 %), đạt 33,2 %.

- Số kinh phí còn lại chưa thực hiện giải ngân đến nay: 3.258,4 triệu đồng/4.881,9 triệu đồng, chiếm: 66,7%. Dự kiến giải ngân đến ngày 31/12/2023: 4.867,7 triệu đồng/4.881,9 triệu đồng, cụ thể:

+ Kinh phí chi công tác quy hoạch chung xây dựng xã đến năm 2035, số tiền: 1.650,8 triệu đồng, hiện nay các đơn vị đang trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

+ Kinh phí nâng cao chất lượng đời sống văn hóa (xã Phước Thắng): 187,6 triệu đồng, hiện nay đơn vị đang lên khối lượng thanh toán kho bạc.

- Kinh phí dự kiến không thực hiện giải ngân được: 14,217 triệu đồng, lý do hết nhiệm vụ chi: cụ thể: Kinh phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn, lý do hết đối tượng đào tạo nghề theo quy định: 13,57 triệu đồng; dự án liên kết lúa HTXNN Phước Hiệp, lý do giá vật tư thực hiện giảm do với dự toán phê duyệt: 0,647 triệu đồng.

## **c.2. Kết quả giải ngân nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:**

- Tổng kinh phí thực hiện năm 2023: 10.494,63 triệu đồng (trong đó vốn kéo dài 2.228,63 triệu đồng).

- Số kinh phí đã thực hiện giải ngân đến nay: 1.994,10 triệu đồng/10.494,63 triệu đồng (trong đó vốn kéo dài: 737,23 triệu đồng/2.228,63 triệu đồng, đạt 33%), đạt 19%.

- Số kinh phí còn lại chưa thực hiện giải ngân: 8.500,53 triệu đồng/10.494,63 triệu đồng, chiếm: 81%. Dự kiến giải ngân đến ngày 31/12/2023: 6.015,7 triệu đồng/ 8.500,53 triệu đồng, cụ thể:

+ Đối với dự án 2: Huyện Tuy Phước có 07 dự án hỗ trợ PTSX cộng đồng, trong đó: mô hình chăn nuôi bò sinh sản của 06 địa phương gồm: Phước An, Phước Hiệp, Phước Thuận, Phước Thắng, Phước Quang và thị trấn Tuy Phước và mô hình MH sản xuất bánh tráng gạo của xã Phước Hưng. Các mô hình đã được tổ thẩm định của huyện theo số Quyết định 8654-UBND ngày 29/9/2023 thẩm định xong và đang triển khai thực hiện theo đề án, tổng kinh phí dự kiến thực hiện: 3.222 triệu đồng.

+ Đối với tiểu dự án 1, dự án 3: Huyện Tuy Phước có 03 dự án hỗ trợ PTSX cộng đồng mô hình chăn nuôi bò sinh sản của 03 địa phương gồm: Phước Thành, Phước Lộc, Phước Nghĩa. Hiện nay xã Phước Thành đã mua bò và làm lễ bàn giao cho các hộ, tổng số tiền thực hiện dự án: 771,225 đồng; 02 địa phương còn lại đã phê duyệt dự án và đang làm thủ tục cấp kinh phí để thực hiện mua bò cấp hộ dân, với tổng số tiền: 941,9 triệu đồng.

+ Đối với tiểu dự án 1, dự án 4: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện đã bế giảng 02 lớp đào tạo nghề, với kinh phí thực hiện: 46,29 triệu đồng.

+ Đối với tiểu dự án 3, dự án 4 “Hỗ trợ việc làm bền vững”: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện dự kiến phối hợp Trung tâm dịch vụ việc làm Bình Định tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động tại các xã, thị trấn, hoàn thành trước 20/12/2023, với kinh phí thực hiện: 754 triệu đồng.

+ Đối với tiểu dự án 1, dự án 6 “Giảm nghèo về thông tin”: Phòng Văn hóa & Thông tin huyện đã hoàn thành thủ tục thanh toán lớp Tập huấn, xây dựng 3 câu chuyện truyền thanh, với số tiền: 70 triệu đồng.

+ Đối với tiêu dự án 1, dự án 4 “Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình”: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện chuẩn bị khai giảng 01 lớp tập huấn cao năng lực, với kinh phí thực hiện: 83,2 triệu đồng.

+ Tiêu Dự án 2, Dự án 7 “Giám sát, đánh giá”: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện còn 1 đợt kiểm tra, giám sát xã, thị trấn theo chương trình giảm nghèo và hỗ trợ công điều tra phiếu B rà soát hộ nghèo, với kinh phí thực hiện: 126 triệu đồng.

- Kinh phí không thực hiện giải ngân được trong năm 2023: 2.484,83 triệu đồng/10.494,63 triệu đồng, cụ thể:

+ Kinh phí mua trang thiết bị dạy học của Trung tâm giáo dục hướng nghiệp dạy nghề: 2.187 triệu đồng, lý do Trung tâm giáo dục hướng nghiệp dạy nghề không thuộc đối tượng thực hiện dự án, đang chờ văn bản hướng dẫn của Bộ Lao động.

+ Kinh phí đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp: 234,97 triệu đồng, lý do hết đối tượng đào tạo nghề theo quy định.

+ Kinh phí thực hiện tiêu dự án 1, Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng: 62,862 triệu đồng, lý do không đủ kinh phí thực hiện chương trình.

## **2. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân, tình hình xử lý đến nay**

a) Về sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu: **Không.**

b) Về thực hiện các dự án đầu tư, xây dựng: **Không.**

- Thủ tục pháp lý liên quan đến đất đai (giao đất, thuê đất, xác định tiền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng, đất lúa,...): **Không.**

- Thủ tục đầu tư, xây dựng (phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư các dự án, thẩm định thiết kế cơ sở...): **Không.**

- Công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư:

Căn cứ khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013, việc quyết định thu hồi đất, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được quy định như sau: “Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quy định tại Điều 66 của Luật này quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong cùng một ngày”.

Tuy nhiên, căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 16/6/2022 về Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao” của Ban Chấp hành Trung ương: “việc thu hồi đất phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; chỉ được thực hiện sau khi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được phê duyệt. Đối với trường hợp thu hồi đất mà phải bố trí tái định cư thì phải hoàn thành bố trí tái định cư trước khi thu hồi đất...”

Hiện nay, trên địa bàn huyện Tuy Phước đang triển khai các công trình, dự án trọng điểm, trong đó, có Dự án Đường bộ cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 2021-2025 đoạn qua địa bàn huyện Tuy Phước. Từ sau khi Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII ban hành Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 16/6/2022, UBND huyện đã ban hành các Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB, Quyết định thu hồi đất, bố trí tái định cư có một số trường hợp **không cùng một ngày**. Tuy nhiên, khi thực hiện công tác cưỡng chế thu hồi đất, bảo vệ thi công, cơ quan Công an yêu cầu phải thực hiện quy trình thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 nêu trên. Do đó, UBND huyện phải điều chỉnh lại các Phương án bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB **cùng một ngày** với các Quyết định thu hồi đất.

- Công tác tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán, thu hồi tạm ứng vốn đầu tư: **Không.**

- Công tác phòng cháy chữa cháy:

+ Nhiều cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ trong các khu dân cư hay ở mặt phố vừa là nơi buôn bán vừa là nơi chứa hàng hóa, một số nhà được xây dựng và đưa vào hoạt động trước khi có các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành (QCVN 06:2022/BXD, TCVN 3890:2023...), được các cơ quan cấp giấy phép kinh doanh, tuy nhiên công tác PCCC tại các loại hình này bộc lộ nhiều khó khăn, bất cập như: lối thoát hiểm không có, khối lượng vật tư hàng hóa rất nhiều, chủ yếu là các chất dễ bắt cháy, ý thức trách nhiệm và kiến thức về PCCC của người dân chưa cao nên việc chấp hành các quy định về PCCC chưa đầy đủ, các trang thiết bị PCCC mới chỉ được đầu tư bổ sung ban đầu, hiện còn nhiều khu dân cư thiếu hoặc không bảo đảm yêu cầu về PCCC...

+ Nhiều xã trên địa bàn huyện chưa có trụ nước chữa cháy, nguồn nước chính phục vụ công tác chữa cháy dựa vào các ao hồ, sông... tuy nhiên chưa được quy hoạch xây dựng làm bến lấy nước. Một số trụ nước chữa cháy đang hoạt động có dấu hiệu bị xuống cấp, rỉ sét, hư hỏng van... do không được duy tu bảo dưỡng thường xuyên.

+ Nguồn ngân sách đầu tư cho hoạt động PCCC tại địa phương còn eo hẹp, chưa đáp ứng được yêu cầu công tác PCCC.

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức, kỹ năng về PCCC tuy đã được lãnh đạo huyện và các ngành quan tâm nhưng vẫn còn chưa thường xuyên và hiệu quả, chủ yếu tập trung vào một số dịp cao điểm; địa điểm chủ yếu tập trung ở thị trấn chưa quan tâm đến khu vực nông thôn. Một bộ phận người đứng đầu cơ sở chưa thật sự quan tâm đến công tác tuyên truyền kiến thức PCCC chỉ tập trung cho việc kinh doanh, sản xuất, hoặc cá biệt có những trường hợp đã mua bảo hiểm cháy thì họ không quan tâm đến việc duy trì các điều kiện an toàn PCCC; nhận thức của một bộ phận nhân dân về an toàn PCCC chưa đầy đủ, còn thờ ơ, xem nhẹ; kiến thức về PCCC và thoát nạn chưa được triển khai sâu rộng; thành phần tham dự tuyên truyền PCCC đa số người già và phụ nữ và số cán bộ đảng viên, công chức còn lại số người trong độ tuổi lao động rất ít tham gia; trong công tác tuyên truyền có lúc, có nơi còn mang tính thời vụ, hoặc để đối phó nên hiệu quả thấp.

- Các vấn đề liên quan tới công tác quy hoạch (quy hoạch ngành, quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết): **Không**.

c) Về thực hiện 02 Chương trình Mục tiêu Quốc gia: **Không**.

d) Về chính sách tín dụng: **Không**.

+ Về thủ tục, điều kiện vay vốn;

+ Về hạn mức tín dụng, lãi suất, tỷ giá;

+ Về cơ cấu lại thời hạn trả nợ.

đ) Về chính sách thuế, phí, lệ phí:

- Về thủ tục hoàn thuế: Chi cục Thuế huyện chỉ phụ trách giải quyết hoàn thuế thu nhập cá nhân. Trong đó: theo khoản 8 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP quy định người nộp thuế có thu nhập tiền lương, tiền công một nơi hoặc nhiều nơi nhưng tại thời điểm quyết toán không làm việc tại tổ chức, thì nộp hồ sơ quyết toán tại cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú. Đối với địa bàn huyện Tuy Phước, phần lớn các trường hợp hoàn thuế thu nhập cá nhân đều thuộc trường hợp trên. Do đó, việc này sẽ tác động làm giảm số thu ngân sách nhà nước ở địa phương.

- Về miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí: Lũy kế đến tháng 11/2023, Chi cục Thuế đã triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ, với số liệu cụ thể như sau:

+ Giảm 30% tiền thuê đất thuê mặt nước năm 2022 theo Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 30/01/2023 và Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm 30% tiền thuê đất thuê mặt nước năm 2022 với tổng số tiền 3,1 tỷ đồng.

+ Gia hạn tiền thuê đất theo Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ là 1,7 tỷ đồng.

+ Gia hạn thuế GTGT theo Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ là 14,8 tỷ đồng.

+ Gia hạn thuế TNDN theo Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ là 1,2 tỷ đồng.

+ Giảm 2% thuế GTGT theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ ước giảm 11 tỷ đồng.

+ Giảm 50% lệ phí trước bạ theo Nghị định số 41/2023/NĐ-CP ngày 28/6/2023 của Chính phủ ước giảm 3,5 tỷ đồng.

Sau khi các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế của Quốc hội, Chính phủ có hiệu lực, Chi cục Thuế đã tập trung tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn tất cả các doanh nghiệp, tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh thuộc địa bàn huyện Tuy Phước để được hưởng các gói chính sách hỗ trợ bằng nhiều hình thức và giải đáp kịp thời các khó khăn, vướng mắc của người nộp thuế. Tuy nhiên, thực tế còn một số doanh nghiệp gặp nhiều vướng mắc khi áp dụng chính sách này như khi thực hiện giảm thuế giá trị gia tăng việc phân loại hàng hóa, dịch vụ vào các mức thuế khác nhau vẫn còn nhiều



lúng túng mặc dù Chính phủ đã ban hành Nghị định số 44/2023/NĐ-CP để hướng dẫn xác định mức thuế suất hàng hóa, dịch vụ.

Các gói chính sách hỗ trợ được đánh giá cao tạo điều kiện các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, việc thực hiện miễn, giảm thuế, phí, lệ phí cũng sẽ tác động đến việc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước tại địa phương. Do đó, Chi cục Thuế phải chủ động tìm kiếm các nguồn thu còn dư địa để bù đắp, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước được giao.

### **3. Kiến nghị, đề xuất:**

UBND huyện Tuy Phước đề nghị cấp trên có văn bản hướng dẫn thực hiện Dự án 4 “Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững” để Trung tâm GDNN-GDTX huyện Tuy Phước tiến hành mua sắm trang thiết bị dạy học phục vụ công tác đào tạo nghề theo quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư công, xuất nhập khẩu, 02 Chương trình MTQG năm 2023 trên địa bàn huyện Tuy Phước, UBND huyện Tuy Phước đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh xem xét tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh (b/cáo);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng: TC-KH, KT&HT, NN&PTNT, Lao động – TB&XH huyện;
- Chi cục thuế KV Tuy Phước- Vân Canh;
- Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện;
- LĐVP, CVVP (K1, K3, K6);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Nam**